TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/ HS-ST
Ngày 12 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Thế Hạp

Bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nọong – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng. Thư ký tại điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh: Bà La Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến kết nối với Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh vụ án Hình sự thụ lý số 105/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 24/7/1989, tại huyện K, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: xóm Đ, xã D, huyện K, tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hoàng Văn A, sinh năm 1962 và bà Như Thị L, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

** Người làm chứng*:

1/ Phùng Văn B, sinh năm 1993; trú tại: xóm C, xã D, huyện K, tỉnh Cao Bằng;

2/ Bế Đàm E, sinh năm 1994; trú tại: xóm G, xã Y, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;

3/ Tô Phan M, sinh năm 1996; trú tại: xóm N, xã Q1, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;

(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 24/8/2023, Công an huyện Trùng Khánh phối hợp Công an xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tại xóm Đ, xã D, huyện K phát hiện Phùng Văn B, sinh năm 1993, trú tại xóm Đ, xã D, huyện K có biểu hiện ma túy. Tiến hành kiểm tra, B khai nhận khoảng 10 giờ ngày 24/8/2023, B đến nhà văn hóa xóm Đ, xã D mua ma túy với Hoàng Văn H, trú tại xóm Đ, xã D với số tiền 100.000 đồng.

Căn cứ lời khai của B và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Văn H, phát hiện và thu giữ trên nền bê tông dưới giường trong buồng ngủ của H 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có chữ viết màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục; trên mặt ghế nhựa màu đỏ cạnh giường ngủ 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục; tại nền bê tông phía dưới bao tải đựng ngô ở đầu giường ngủ 01 gói ni lông, bên trong có 09 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục.

Hồi 19 giờ 30 ngày 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng tạm giữ của Hoàng Văn H khi khám xét có khối lượng 0,53 gam. Kết luận giám định số 454 ngày 05/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn H khai nhận sử dụng ma túy và lệ thuộc vào ma túy. Từ đầu tháng 6/2023, Hoàng Văn H mua ma túy về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. H thường bán ma túy tại khu vực nhà văn hóa xóm Đ, xã D thời gian bán ma túy thường là buổi sáng và buổi chiều trong ngày. Người mua ma túy trực tiếp đến gặp hoặc gọi điện thoại trước. Trước khi bị bắt, H bán ma túy cho những người có tên sau:

Bán ma túy cho Phùng Văn B, sinh năm 1993, trú tại xóm Đ, xã D, huyện K, tỉnh Cao Bằng 04 lần; lần thứ nhất bán 01 gói 100.000 đồng vào khoảng tháng 8/2023; lần thứ hai, thứ ba, thứ tư, mỗi lần bán 01 gói với giá 100.000 đồng vào ngày 22, 23, 24/8/2023;

Bán ma túy cho Bế Đàm E, sinh năm 1994, trú tại xóm G, xã Y, huyện Q, tỉnh Cao Bằng 01 lần, 01 gói nhỏ giá 100.000 đồng, không nhớ ngày cụ thể;

Bán ma túy cho Tô Phan M, sinh năm 1996, trú tại xóm N, xã Q1, huyện Q, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 01 gói nhỏ giá 100.000 đồng vào cuối tháng 7/2023 và đầu tháng 8/2023;

Ngoài ra, H còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không biết tên và địa chỉ.

Lời khai của Hoàng Văn H phù hợp với lời khai của những người mua ma túy với H gồm: Phùng Văn B, Bế Đàm E, Tô Phan M về số lần mua, số tiền, địa điểm và hình thức giao dịch.

Vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ban hành Quyết định chuyển vật chứng vụ án chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKSTK ngày 26 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn H thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với 01 (một) điện thoại di động hãn hiệu Vivo màu xanh đen, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng bị cáo được sử dụng để trao đổi mua bán ma túy; 03 mảnh giấy trắng bị cáo sử dụng để gói ma túy.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 07 (bảy) năm - 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và 03 mảnh giấy trắng do không còn giá trị sử dụng. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, màn hình cảm ứng, tạm giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn H ngày 24/8/2023.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức mua bán ma túy, thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo H. Cụ thể: Hoàng Văn H, sinh năm 1989, trú tại xóm Đ, xã D, huyện K là người nghiện ma túy. Từ tháng 6/2023, H mua ma túy về để sử dụng và bán cho những người nghiện khác. Cụ thể H đã bán ma túy 07 lần cho 03 người nghiện thu được 700.000 đồng. Ngoài ra, H còn bán ma túy cho nhiều người khác không rõ họ, tên địa chỉ. Ngày 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Văn H thu giữ được 0,53 gam ma túy, loại Heroine. H khai số ma túy bị thu giữ là H để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất

bình và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo H bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Văn H không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo cư trú tại nơi điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Các nhận định khác: Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Hoàng Văn H khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực đầu cầu T1 thuộc xã D, huyện K, tỉnh Cao Bằng. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh để mở rộng vụ án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 03 mảnh giấy trắng bị cáo khai sử dụng để gói ma túy bán, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, màn hình cảm ứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền bị cáo mua bán ma túy trái phép mà Cơ quan điều tra chứng minh

được, bị cáo H đã bán ma túy 07 (bảy) lần cho 03 (ba) người, thu lợi được số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/8/2023;

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi "*Vật chứng vụ Hoàng Văn H - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/8/2023 tại Đ, xã D, huyện K, tỉnh Cao Bằng"*.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "03 (ba) mảnh giấy trắng thu giữ trong buồng ngủ của Hoàng Văn H, ngày 24/8/2023".

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 86860048699776, số Imei 1: 86860048699768 tạm giữ đối với Hoàng Văn H ngày 24/8/2023.

- Truy thu số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) đối với bị cáo H do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được sung vào Ngân sách Nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/11/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thúy Quỳnh